

Ngày soạn: 20/1/2024

Ngày giảng: 29/1/2024

	Khối		Ghi chú
<p>Tuần 21 Từ ngày 29/1- 1/2/2024</p>	1	Chủ đề : khéo tay hay làm (4 tiết)	
		tiết 3: mâm ngũ quả	
	2	Chủ đề: khu rừng nhiệt đới	
		bài 2: Chú chim nhỏ (tiết 1)	
	4	Chủ đề 5: quê hương đất nước	
		bài 3: nhân vật với trang phục dân tộc (tiết 1)	

KẾ HOẠCH BÀI DẠY KHỐI 1
CHỦ ĐỀ : KHÉO TAY HAY LÀM (4 TIẾT)
TIẾT 3: MÂM NGŨ QUẢ

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Về phẩm chất

Chủ đề góp phần bồi dưỡng đức tính chăm chỉ, trung thực, tinh thần trách nhiệm ở HS, cụ thể là:

- Biết cách sử dụng, bảo quản một số vật liệu, chất liệu trong thực hành, sáng tạo;
- Biết yêu quê hương, đất nước, di sản văn hóa qua nghệ thuật dân gian: nặn tò he;
- Biết xây dựng tình thân và trách nhiệm với bạn bè;
- Biết chia sẻ chân thực suy nghĩ của mình trong trao đổi, nhận xét.

2. Về năng lực

2.1. Năng lực đặc thù

- Biết sử dụng đất nặn để làm tranh theo ý thích;
- Biết trưng bày, mô tả và chia sẻ được cảm nhận về hình khối, màu sắc trong sản phẩm của mình và của bạn.

2.2. Năng lực chung

- Biết chuẩn bị đồ dùng, vật liệu để học tập;
- Biết tham gia hoạt động nhóm, trao đổi, thảo luận quá trình học/ thực hành trưng bày, mô tả và chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm;

- Biết cách làm tranh bằng đất nặn;

2.3. Năng lực khác

- Năng lực ngôn ngữ: Vận dụng kỹ thuật nói trong trao đổi, giới thiệu, nhận xét.

- Năng lực tự nhiên: Vận dụng sự hiểu biết về cuộc sống xung quanh để làm tranh đất nặn;

II. ĐỒ DÙNG DẠY VÀ HỌC:

1. Giáo viên

- Một số hình ảnh và sản phẩm tranh bằng đất nặn.
- Đất nặn và một số dụng cụ cần thiết.

2. Học sinh

- SGK
- Bìa cứng, đĩa giấy, đất nặn, bộ đồ dùng kèm đất nặn,.
- *Phương pháp*: Thuyết trình, vấn đáp, trực quan, thực hành sáng tạo, thảo luận nhóm, luyện tập, đánh giá;
- *Hình thức tổ chức*: Hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm.

IV. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Tổ chức các hoạt động dạy học:

1/ Ổn định

2/ KTDCHT, BCSS

3/ Học bài mới

Hoạt động GV	Hoạt động HS	Yêu cầu cần đạt
<p>* Ổn định lớp, khởi động: (3 phút)</p> <p>- Trò chơi: Ghi nhớ (HS sẽ nghe bài hát “ Quả gì ” sau đó ghi nhớ và nhắc lại các loại quả có trong bài hát).</p> <p>=> Tuyên dương các em ghi nhớ được nhiều các loại quả nhất.</p> <p>- GV cho HS quan sát, thảo luận về mâm ngũ quả trong cuộc sống và bằng đất nặn: (6 phút)</p> <p>- GV cho HS xem tranh về mâm ngũ quả thật và mâm ngũ quả bằng đất nặn để HS có sự so sánh.</p> <p>- Em hãy kể tên các loại quả mà em đã nhìn thấy trong mâm ngũ quả?</p> <p>- Các quả có hình dáng, màu sắc gì?</p>	<p>- HS tham gia trò chơi và ghi nhớ các loại quả có trong bài hát.</p> <p>- HS quan sát.</p> <p>- HS tham gia thảo luận và trả lời câu hỏi.</p>	<p>- HS nhận biết được đặc điểm của các loại quả.</p> <p>- HS so sánh được quả thật và quả tạo hình bằng đất nặn.</p>

<p>- Người ta thường bày mâm ngũ quả vào những dịp nào?</p> <p>=> Mâm ngũ quả thường có 5 loại trái cây khác nhau, được bày trên bàn thờ trong dịp lễ, tết hay cúng giỗ.</p> <p>* Hướng dẫn kĩ thuật thực hành nặn mâm quả: (3 phút)</p> <p>- GV gợi ý các bước thực hiện:</p> <p>- Từ các hình khối cơ bản (hình ảnh SGK trang 43) ta có thể nặn các loại quả theo các hình khối đó.</p> <p>* Thực hành: nặn mâm ngũ quả (20 phút)</p> <p>- Tổ chức cho HS thực hành theo nhóm.</p> <p>- HS chủ động thảo luận, phân công công việc, thực hành nặn 3D, sắp xếp thành mâm quả.</p> <p>* HS trưng bày và nhận xét SP: (2 phút)</p> <p>- GV cho các nhóm trưng bày SP của nhóm mình.</p> <p>- Hướng dẫn HS tự nhận xét sản phẩm của nhóm mình và nhóm bạn.</p> <p>- GV nhận xét, kết luận.</p> <p>- GV khuyến khích các em kết hợp với vật liệu tái chế như: đĩa giấy, chai nhựa,... làm thành đồ đựng hoa quả sau khi nặn.</p> <p>- GV nhận xét tiết học, dặn dò chuẩn bị nội dung cho tiết sau. Kết thúc tiết 3. (1 phút)</p>	<p>- HS chú ý cách hướng dẫn kĩ thuật nặn mâm ngũ quả.</p> <p>- Hs chú ý quan sát.</p> <p>- HS chủ động phân công công việc trong nhóm.</p> <p>- HS trưng bày sản phẩm</p> <p>- HS nhận xét sản phẩm của mình cũng như của bạn.</p> <p>- HS chú ý để sáng tạo thêm.</p>	<p>- HS nắm được kĩ thuật nặn quả.</p> <p>- HS nặn được mâm ngũ quả theo yêu cầu.</p> <p>- HS biết cách nhận xét SP của mình và nhóm bạn.</p>
---	---	---

V. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY: nếu có

.....
.....
.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY 2
Chủ đề: KHU RỪNG NHIỆT ĐỚI
Bài 2: CHÚ CHIM NHỎ
(Thời lượng 2 tiết * Học tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức

- Kể ra được một số loài chim mà em được nhìn thấy. Biết cách thực hiện một số hình thức mỹ thuật để diễn tả vẻ đẹp của loài chim.
- Tạo được các sản phẩm mỹ thuật theo chủ đề chú chim nhỏ bằng cách vẽ, xé, dán bằng lá cây.
- Cảm nhận được vẻ đẹp của các con vật,...thông qua chấm, nét, hình màu, không gian trong sản phẩm mỹ thuật.
- Cảm nhận được sự hài hòa, chuyển động của con vật, hình chấm, nét, hình, màu,...trong các sản phẩm mỹ thuật.
- Nhận ra vẻ đẹp của các con vật quen thuộc, yêu quý con vật, yêu thiên nhiên..., và có ý thức giữ gìn môi trường.

2. Năng lực

2.1 Năng lực chung:

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

2.2 Năng lực chuyên biệt:

- Bước đầu hình thành một số tư duy về chấm, nét, hình, màu trong mỹ thuật.
- Tạo ra được các sản phẩm mỹ thuật về con vật quen thuộc theo nhiều hình thức.

3. Phẩm chất

- Bồi dưỡng tình yêu thương con vật và có ý thức giữ gìn môi trường.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC:

1. Đối với giáo viên

- Giáo án, SGK, SGV.
- Ảnh, tranh vẽ về chú chim nhỏ.
- Hình ảnh một số chú chim được sáng tạo từ hình in lá, và ảnh chim chụp trong tự nhiên. Video về các con chim quen thuộc.

2. Đối với học sinh.

- SGK.
- Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ, kéo, hồ dán.

III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC:

- *Phương pháp:* Thuyết trình, vấn đáp, trực quan, thảo luận nhóm....

- Hình thức dạy học: Hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm.

VI. TIỀN TRÌNH DẠY HỌC:

A. HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ.

HOẠT ĐỘNG 1: Nhận biết hình được tạo từ cách in chà xát.		
Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	Yêu cầu cần đạt
<p>* Hoạt động khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV: Cho HS hát bài hát đầu giờ. - Tổ chức cho HS chơi trò chơi. <p>* Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được ý tưởng và cách sắp xếp hình in tạo sản phẩm mỹ thuật. <p>* Nhiệm vụ của GV.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo cơ hội cho HS quan sát hình chú chim được tạo ra từ cách in chà xát lá cây để các em nhận biết được hình thức sang tạo từ hình in lá. <p>* Gợi ý cách tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho HS xem hình một số chú chim được tạo ra từ hình in lá. - Khuyến khích HS trình bày lại cách in chà xát lá cây. - Nêu câu hỏi để HS nhận biết cách vẽ chú chim từ các hình in chà xát lá cây. <p>* Câu hỏi gợi mở:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Em nhìn thấy hình gì? Hình được tạo ra bằng cách nào?</i> - <i>Chú chim nào được tạo ra với hơn một chiếc lá.</i> - <i>Cách in chà xát lá cây đã được học ở lớp 1 thực hiện như thế nào?</i> <p>* Tóm tắt cho HS nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Từ hình in lá cây, ta có thể tưởng tượng và vẽ thành những chú chim sinh động, đáng yêu.</i> <p>* Cách nhận biết hình được tạo từ cách in chà xát:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát hình và cho biết: - Những chú chim được tạo ra bằng cách nào? 	<ul style="list-style-type: none"> - HS hát đều và đúng nhịp. - HS cùng chơi. - HS cảm nhận. - HS quan sát hình chú chim được tạo ra từ cách in chà xát lá cây. - HS thực hiện. - HS trả lời. - HS trả lời. - HS trả lời. - HS ghi nhớ. - HS quan sát hình minh họa SGK, (Trang 46). - HS trả lời. 	<ul style="list-style-type: none"> - Kể ra được một số loài chim mà em được nhìn thấy. - Biết cách thực hiện một số hình thức mỹ thuật để diễn tả vẻ đẹp của loài chim. - Tạo được các sản phẩm mỹ thuật theo chủ đề chú chim nhỏ bằng cách vẽ, xé, dán bằng lá cây.

<p>- Phân nào của chú chim được tạo từ hình in lá. * GV chốt: <i>Vậy là các em đã thực hiện được việc quan sát, nhận biết về hình ảnh, các loại chim được tạo ra từ cách in chà xát lá cây, và nhận biết hình được tạo từ cách in chà xát ở hoạt động 1.</i></p>	<p>- HS lắng nghe, ghi nhớ.</p>	<p>- Cảm nhận được vẻ đẹp của các con vật,...thông qua chấm, nét, hình màu, không gian trong sản phẩm mỹ thuật.</p>
---	---------------------------------	---

B. KIẾN THẠO KIẾN THỨC - KĨ NĂNG:

<p>HOẠT ĐỘNG 2: Cách tạo hình chú chim bằng cách in chà xát từ lá cây.</p>		
<p>Hoạt động của giáo viên</p>	<p>Hoạt động của học sinh</p>	<p>Yêu cầu cần đạt</p>
<p>* Mục tiêu: - Tạo được hình chú chim bằng cách in chà xát kết hợp nét, chấm, màu. * Nhiệm vụ của GV. - Khuyến khích HS quan sát hình minh họa trong SGK để nhận biết được các bước tạo chú chim nhỏ từ hình in chà xát lá cây. * Gợi ý cách tổ chức. - Hướng dẫn HS quan sát hình minh họa trong SGK (Trang 47), thảo luận để nhận biết các bước tạo hình chú chim từ cách in chà xát lá cây. - Khuyến khích HS trình bày lại các bước tạo hình chú chim sau khi thảo luận. * Câu hỏi gợi mở: - <i>Hình lá cây được tạo ra bằng cách nào?</i> - <i>Từ hình in lá cây, có thể tạo hình chú chim bằng cách nào?</i> - <i>Có thể tạo thêm cảnh vật gì để phù hợp với hình chú chim...?</i> * Tóm tắt để HS ghi nhớ: - <i>Từ cách in chà xát, có thể tạo được hình chú chim sinh động và đáng yêu.</i> * Cách tạo hình chú chim bằng cách in chà xát từ lá cây:</p>	<p>- HS cảm nhận. - HS lắng nghe, ghi nhớ. - HS quan sát hình minh họa trong SGK (Trang 47). - HS trả lời: - HS trả lời: - HS ghi nhớ. - HS thực hành.</p>	<p>- Cảm nhận được vẻ đẹp của các con vật,...thông qua chấm, nét, hình màu, không gian trong sản phẩm mỹ thuật.</p>

<p>- Quan sát và chỉ ra cách tạo hình chú chim bằng cách in chà xát từ lá cây theo gợi ý dưới đây.</p> <p>+ Bước 1: Chọn và in hình lá cây lên giấy.</p> <p>+ Bước 2: Vẽ thêm chấm, nét vào hình in lá để tạo thành hình chú chim.</p> <p>+ Bước 3: Vẽ thêm cảnh vật cho sản phẩm mỹ thuật sinh động hơn.</p> <p>+ Bước 4: Vẽ màu, hoàn thiện sản phẩm.</p> <p>* Ghi nhớ: Từ cách in chà xát, có thể tạo được hình chú chim sinh động và đáng yêu.</p> <p>* GV chốt: Vậy là các em đã thực hiện được các bước vẽ để tạo ra từ cách in chà xát lá cây, và nhận biết hình được tạo từ cách in chà xát ở hoạt động 2.</p> <p>* Nhận xét, dặn dò.</p> <p>- Cùng cô tiết học, nhận xét HS hoàn thành, và chưa hoàn thành.</p> <p>- Chuẩn bị tiết sau.</p>	<p>- HS quan sát (Trang 47), để hình dung thực hiện.</p> <p>- HS thực hiện các bước.</p> <p>- HS ghi nhớ.</p> <p>- HS ghi nhớ.</p> <p>- HS lắng nghe, ghi nhớ.</p>	<p>- Cảm nhận được vẻ đẹp của các con vật,...thông qua chấm, nét, hình màu, không gian trong sản phẩm mỹ thuật.</p>
---	--	---

V. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY: nếu có

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY KHỐI 3
CHỦ ĐỀ: GÓC HỌC TẬP CỦA EM
BÀI 3: ỒNG ĐỰNG BÚT TIỆN DỤNG (Tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Về Phẩm chất:

- HS nhận biết được vẻ đẹp của sản phẩm mây tre đan truyền thống và giá trị của sản phẩm đan với việc bảo vệ môi trường.

2. Năng lực:

2.1. Năng lực đặc thù

- HS tạo được ống đựng bút bằng cách đan nan từ giấy bìa màu.
- HS chỉ ra được cách kết hợp các nan màu trong sản phẩm mỹ thuật.

2.2. Năng lực chung

- Năng lực giao tiếp hợp tác: Trao đổi, Thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
- Nêu được cách cắt, đan nan giấy bìa màu tạo sản phẩm mỹ thuật.
- Nêu được cách gấp, cắt và trang trí giấy bìa tạo hình 3D của con vật.

2.3. Năng lực khác

- Năng lực ngôn ngữ: Vận dụng kỹ năng nói trong trao đổi, giới thiệu, nhận xét,...

II. ĐỒ DÙNG DẠY-HỌC VÀ HỌC LIỆU:

1. Giáo viên:

- SGK, SGV mỹ thuật 3.
- Ảnh tư liệu.
- Sản phẩm mẫu.

2. Học sinh:

- Sách học MT lớp 3.
- Giấy bìa màu, kéo, bút chì, hồ dán, bìa các-tông...

III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY-HỌC:

- *Phương pháp*: Thuyết trình, vấn đáp, trực quan, thảo luận nhóm....
- *Hình thức dạy học*: Hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm đôi.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.

- GV ổn định tổ chức lớp.
- Kiểm tra đồ dùng học tập

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	YCCĐ
1. HOẠT ĐỘNG: KHỞI ĐỘNG - GV cho HS chơi TC: “Thi kể tên các đồ dùng học tập”. - GV nêu luật chơi, thời gian chơi. - GV hỏi: Em thích đồ dùng HT nào nhất? - Nhận xét, tuyên dương HS. - GV giới thiệu chủ đề bài học.	- HS chọn bạn chơi, đội chơi. - HS chơi TC. - HS trả lời (ống đựng bút). - Phát huy. - Mở bài học, ghi tên bài vào vở MT.	- HS kể được các đồ dùng học tập.
2. HOẠT ĐỘNG: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI. 2.1. KHÁM PHÁ. Tạo nan đan từ giấy, bìa màu. *Nhiệm vụ của GV: - Hướng dẫn HS cắt giấy bìa màu thành những nan giấy màu khác	- HS biết cách cắt giấy bìa màu thành những nan giấy màu khác	

<p>nhau để phục vụ cho các hoạt động sau.</p> <p>*Gợi ý cách tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gợi ý để HS lựa chọn giấy bìa màu, kẻ nét chia giấy thành những phần có kích thước bằng nhau (khoảng 1,5cm). - Hướng dẫn HS cách cắt giấy bìa màu theo nét kẻ tạo các nan đan với các màu khác nhau. - Nêu một số câu hỏi gợi mở cho HS thảo luận, tìm hiểu: <ul style="list-style-type: none"> + Em chọn giấy bìa màu nào để tạo nan đan? Vì sao? + Các nan giấy của em có một hay nhiều kích thước? + Em cắt màu nào trước, màu nào cắt sau? - GV khen ngợi, động viên HS. <p>2.2. KIẾN TẠO KIẾN THỨC-KĨ NĂNG.</p> <p>Cách đan nan và tạo hình ống đựng bút.</p> <p>*Nhiệm vụ của GV:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn HS quan sát và đọc các nội dung trong SGK để nhận biết cách đan nan và tạo hình ống đựng bút. <p>*Gợi ý cách tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho HS quan sát hình minh họa trong SGK (trang 47) và thảo luận để nhận biết các bước tạo hình và trang trí ống đựng bút. - Nêu một số câu hỏi gợi mở cho HS thảo luận, tìm hiểu: <ul style="list-style-type: none"> + Để đan và tạo ống đựng bút cần bao nhiêu bước? + Làm thế nào để có các màu xen kẽ nhau trên sản phẩm? + Hình tròn được làm đáy ống bút được cắt khi nào? - Khuyến khích HS nhắc lại và ghi nhớ các bước tạo hình và trang trí ống đựng bút: 	<p>nhau để phục vụ cho các hoạt động sau.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS lựa chọn giấy bìa màu, kẻ nét chia giấy thành những phần có kích thước bằng nhau (khoảng 1,5cm). - HS biết cách cắt giấy bìa màu theo nét kẻ tạo các nan đan với các màu khác nhau. - HS lắng nghe, thảo luận, nhận biết. - HS trả lời. - HS báo cáo. - HS nêu. - Phát huy. - HS quan sát và đọc các nội dung trong SGK để nhận biết cách đan nan và tạo hình ống đựng bút. - HS quan sát hình minh họa trong SGK (trang 47) và thảo luận để nhận biết các bước tạo hình và trang trí ống đựng bút. - HS thảo luận và trả lời các câu hỏi để nhận biết. - HS báo cáo. - HS nêu. - HS trả lời. - HS nhắc lại và ghi nhớ các bước tạo hình và trang trí ống đựng bút: <ul style="list-style-type: none"> + Gấp thành hình chữ nhật, dùng kéo cắt các khe để đan nan vào. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cắt và đo được kích thước GV yêu cầu. - Biết thảo luận để nhận biết các bước tạo hình và trang trí ống đựng bút. - HS nhắc lại được các bước tạo hình và trang trí ống đựng bút.
--	--	--

<p>+ Bước 1: Gấp đôi giấy bìa hình chữ nhật và cắt các khe đan. + Bước 2: Đan nan vào khe cắt trên hình chữ nhật, tạo mảng hình trang trí. + Bước 3: Cuộn và dán mảng đan thành ống tròn, cắt bớt phần nan và gấp làm đáy. + Bước 4: Đặt ống bút lên giấy bìa, vẽ và cắt hình tròn dán vào đáy ống hoàn thiện sản phẩm. *GV tóm tắt để HS ghi nhớ: Đan nan bằng giấy bìa màu có thể tạo được những mảng hình trang trí và làm sản phẩm mỹ thuật. - Khen ngợi, động viên HS. 2.3. LUYỆN TẬP-SÁNG TẠO. Tạo hình và trang trí ống đựng bút. *Nhiệm vụ của GV: - Hướng dẫn HS lựa chọn và cắt giấy bìa màu để đan nan làm thân ống bút theo ý thích. Hỗ trợ HS kỹ thuật đan và thực hiện sản phẩm. *Gợi ý cách tổ chức: - Khuyến khích HS chọn màu giấy yêu thích phù hợp với góc học tập của mình. - Yêu cầu HS làm theo thứ tự các bước vừa được học. - Nêu một số câu hỏi gợi mở cho HS thảo luận, tìm hiểu: + Em sẽ chọn giấy bìa màu nào làm thân ống đựng bút? + Em muốn làm ống đựng bút cao hay thấp? + Cắt giấy có các chiều như thế nào để có miệng ống đựng bút to hơn? + Nan đan trên thân ống đựng bút của em có kích thước như thế nào? + Em chọn nan màu nào để đan trang trí cho ống đựng bút? *Lưu ý: Tờ giấy, bìa màu để cắt các nan làm thân ống đựng bút</p>	<p>+ Nan dùng nhiều màu cho nổi bật và đẹp mắt. + Dùng keo dán lại cho ống không bị bung ra. - Dùng keo dán lại cho chắc chắn, để khi đựng bút không bị bung ra. * HS ghi nhớ kiến thức: Đan nan bằng giấy bìa màu có thể tạo được những mảng hình trang trí và làm sản phẩm mỹ thuật. - Phát huy. - HS lựa chọn và cắt giấy bìa màu để đan nan làm thân ống bút theo ý thích. Lắng nghe GV hướng dẫn kỹ thuật đan và thực hiện sản phẩm. - HS chọn màu giấy yêu thích phù hợp với góc học tập của mình. - HS làm theo thứ tự các bước vừa được học. - HS lắng nghe, thảo luận, báo cáo. - HS báo cáo. - HS nêu. - HS trả lời. - HS báo cáo. - HS nêu. - Lắng nghe, ghi nhớ kiến thức.</p>	<p>- HS nắm bắt được kỹ thuật đan và thức hiện sản phẩm. - HS thực hành tạo hình và trang trí ống đựng bút.</p>
---	--	--

<p>nên có chiều dài gấp 2 lần chiều rộng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tiến hành cho HS tạo hình và trang trí ống đựng bút theo các bước vừa học. - Quan sát, giúp đỡ HS làm bài. <p>*NHẬN XÉT, RÚT KINH NGHIỆM.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho HS nhận xét, rút kinh nghiệm sản phẩm đã làm được trong tiết học này (dù chưa hoàn thiện) để HS nhận ra cái được và chưa được trong sản phẩm của mình/ nhóm mình để các em hoàn thiện sản phẩm tốt hơn trong tiết sau. - Khen ngợi, động viên HS. <p>*Củng cố:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS nêu lại kiến thức bài học. - Khen ngợi HS. - GV liên hệ bài học vào thực tế cuộc sống. - Đánh giá chung tiết học. <p>*Dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lưu giữ sản phẩm của Tiết 1 để tiết 2 hoàn thiện. - Chuẩn bị đồ dùng học tập: Giấy vẽ, màu vẽ, bút chì, tẩy...cho tiết học sau. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hành làm sản phẩm cá nhân hoặc nhóm. - Thực hành. <ul style="list-style-type: none"> - HS nhận xét, rút kinh nghiệm sản phẩm đã làm được trong tiết học này (dù chưa hoàn thiện), nhận ra cái được và chưa được trong sản phẩm của mình/ nhóm mình để hoàn thiện sản phẩm tốt hơn trong tiết sau. - Phát huy. <ul style="list-style-type: none"> - 1, 2 HS nêu. - Phát huy. - Lắng nghe, mở rộng kiến thức. <ul style="list-style-type: none"> - Trật tự. <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện. <ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập cần thiết cho bài học sau. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lưu giữ sản phẩm của tiết 1 để tiết 2 hoàn thiện.
--	---	--

V. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY: nếu có

.....

.....

.....

CHỦ ĐỀ 4: QUÊ HƯƠNG – ĐẤT NƯỚC

BÀI 2: NHÂN VẬT VỚI TRANG PHỤC DÂN TỘC (2 Tiết-Tr.46)

Tuần dạy: Tuần 21 + 22

Thời gian dạy: Từ .../. đến /2024

I. Yêu cầu cần đạt.

- HS nêu được cách cắt, dán tạo mô hình nhân vật với trang phục truyền thống của dân tộc
- HS tạo được mô hình nhân vật với trang phục truyền thống bằng giấy, bìa, màu..
- HS chỉ ra được đặc điểm về hình, màu, họa tiết, cách trang trí trang phục kỹ thuật tạo hình trên sản phẩm mỹ thuật.
- Chia sẻ được nét đẹp của trang phục và ý tưởng giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc trong học tập và trong cuộc sống.

II. Đồ dùng dạy học.

- **Giáo viên:** Máy tính, màn hình ti vi. Ảnh, tranh, video hướng dẫn cách tạo sản phẩm nhân vật với trang phục dân tộc
- **Học sinh:** SGK. Giấy, bút, tẩy, màu vẽ. ĐDHT cá nhân.

III. Các hoạt động dạy - học chủ yếu.

Tiết 1

TG	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
3P	A. Hoạt động mở đầu <i>* Khởi động.</i> - Tổ chức cho HS xem video về 54 dân tộc ở vn. <i>* Giới thiệu bài.</i>	- HS xem video về 54 dân tộc VN.
5-7p	B. Hình thành kiến thức HD1: Khám phá một số trang phục của dân tộc Việt Nam - GV yêu cầu HS quan sát hình 1,2,3 trong SGK T.46. Thảo luận về những bộ trang phục của các dân tộc ở Việt Nam. - Câu hỏi gợi mở: + <i>Em ấn tượng với bộ trang phục nào?</i> + <i>Trang phục đó của dân tộc nào? Thuộc vùng miền nào?</i>	- HS quan sát và lắng nghe. - Thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu, gợi ý của GV: + <i>Nêu ấn tượng của mình về một bộ trang phục.</i> + <i>Nêu tên dân tộc của trang phục.</i> + <i>Nêu màu sắc, hình dáng của trang phục.</i>

	<p>+ <i>Màu sắc, kiểu dáng của bộ trang phục đó gọi cho em cảm giác gì?</i></p> <p>+ <i>Đặc điểm riêng của mỗi bộ trang phục là gì?</i></p> <p>- GV mở rộng cho HS về các dân tộc</p> <p>H1: Áo dài</p> <p>H2: Trang phục của người Da đỏ</p> <p>H3: Trang phục của người thái</p> <p>Dân tộc Kơ me, dân tộc H' mông. Ê đê....</p> <p>- GV nhận xét chung, biểu dương nhóm trả lời tốt.</p>	<p>+ <i>Nhận xét đặc điểm riêng của mỗi trang phục.</i></p> <p>- HS trả lời theo cảm nhận</p> <p>- HS lắng nghe và ghi nhớ.</p>
<p>6-8p</p>	<p>HD2: Kiến tạo kiến thức, kĩ năng</p> <p><i>Các bước tạo mô hình nhân vật với trang phục dân tộc bằng giấy bìa.</i></p> <p>- Yêu cầu HS quan sát hình minh họa ở SGK trang 47, thảo luận để nhận biết cách tạo mô hình nhân vật.</p> <p>- <i>Câu hỏi gợi mở:</i></p> <p>+ <i>Để tạo được mô hình nhân vật với trang phục dân tộc cần thực hiện bao nhiêu bước?</i></p> <p>+ <i>Từ hình minh họa, em hãy nêu các bước thực hiện tạo sản phẩm?</i></p> <p>+ <i>Có thể vẽ hay cắt dán giấy màu như thế nào để thể hiện được đặc điểm của bộ trang phục dân tộc?</i></p> <p>+ <i>Để hoàn thiện và tạo sự sinh động cho sản phẩm, nên trang trí mô hình nhân vật như thế nào?</i></p> <p>- GV cho HS xem video hướng dẫn cách tạo trang phục, hoặc minh họa để HS tham khảo.</p> <p>- <i>GVKL:</i> Kết hợp các hình cắt và trang trí bằng giấy bìa, màu có thể tạo được mô hình nhân vật với trang phục dân tộc.</p>	<p>- HS quan sát và thảo luận nhóm đôi.</p> <p>+ <i>Nêu số bước tạo hình.</i></p> <p>+ <i>Nêu hoạt động của các bước.</i></p> <p>+ <i>Nêu cách cắt, ghép dán thể hiện đặc điểm trang phục.</i></p> <p>+ <i>Nêu thêm ý tưởng.</i></p> <p>- HS xem video tham khảo.</p> <p>- HS lắng nghe và ghi nhớ.</p>

<p>15- 20p</p>	<p>HD3: Luyện tập – sáng tạo</p> <p>Tạo mô hình nhân vật với trang phục dân tộc Việt Nam.</p> <p>- GV cho HS xem 1 số mô hình nhân vật với trang phục dân tộc:</p> <p>Câu hỏi gợi ý cách thực hành:</p> <p>+ Em sẽ chọn trang phục truyền thống nào?</p> <p>+ Em sử dụng các vật liệu nào để tạo mô hình nhân vật?</p> <p>+ Em sẽ chọn màu nào là màu chủ đạo để trang trí cho trang phục đó?</p> <p>- Tham khảo các sản phẩm của HS trang 48 trong SGK và gợi ý cho HS có thêm ý tưởng sáng tạo.</p> <p>- GV nêu yêu cầu thực hành: Hãy tạo mô hình nhân vật với trang phục dân tộc Việt Nam.</p> <p>- Kết thúc thời gian thực hành tiết 1: GV chọn một số bài tốt khuyến khích HS và dặn dò giữ gìn sản phẩm chuẩn bị cho tiết 2.</p>	<p>- HS quan sát và trả lời:</p> <p>+ Chọn trang phục để tạo hình.</p> <p>+ Nêu các chất liệu sẽ sử dụng.</p> <p>+ Chọn màu cho trang phục.</p> <p>- HS tham khảo thêm ý tưởng.</p> <p>- HS thực hành theo ý thích.</p> <p>- HS lắng nghe và ghi nhớ.</p>
--------------------	--	---

Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có):

.....

.....

.....

Người soạn



Đỗ Bảo Quyền

**KT.HIỆU TRƯỞNG
PHT**

TỔ TRƯỞNG

Lê Thị Kim Phoa

Đào Thị Ánh Ngọc

